

Số: 648/2020/QĐST-HNGĐ

Quận T, ngày 03 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 549/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Hồ Hoàng P, sinh năm 1986

Địa chỉ tạm trú: Số 1432/11A Nguyễn Duy Trinh, Tổ 8, khu phố P, phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1990

Địa chỉ thường trú: Khu dân cư Ninh Cháp 6, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 24 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hồ Hoàng P và ông Nguyễn Đình L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao bà Nguyễn Hồ Hoàng P trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Nguyễn Nhã C, sinh ngày 26 tháng 7 năm 2014. Ông Nguyễn Đình L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, việc giao tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện vào ngày 29 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Nguyễn Hồ Hoàng P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Đình L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi đối với số tiền cấp dưỡng chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Nguyễn Đình L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì bà Nguyễn Hồ Hoàng P có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của ông Nguyễn Đình L.

Bà Nguyễn Hồ Hoàng P cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Nguyễn Đình L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Mỗi bên phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận T nhưng được căn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng số: AA/2019/0013825 ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T. Bà Nguyễn Hồ Hoàng P, ông Nguyễn Đình L đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2013, quyển số 1/2013, đăng ký ngày 28 tháng 10 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận T;
- Chi cục THADS Quận T;
- UBND phường Thái Học, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Khê